TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRỰC NINH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 04/2022/HSST.
Ngày 13 tháng 01 năm 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Trung Kiên - Bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

2. Ông Nguyễn Mạnh Trường - Giám đốc Trung tâm Văn hóa huyện Trực Ninh.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Đào Đức Tài - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07, ngày 13 tháng 01 năm 2022 tại phòng xét xử tầng 2 trụ sở Chi cục thuế khu vực Nam Ninh, Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST-HS ngày 01/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Vũ Văn H (tên gọi khác Hoàng),** sinh năm 2002 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Vũ Văn H1, sinh năm 1964; Con bà Cao Thị H, sinh năm 1965; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ 3; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/5/2021 đến ngày 13/8/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cho "Bảo lĩnh" (có mặt).

2. Bị cáo **Nguyễn Xuân H2,** sinh năm 1995 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm P, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1964; Con bà Đỗ Thị T, sinh năm 1966; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ 2; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/11/2013 bị TAND huyện Trực Ninh xử phạt 24 tháng

tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 45 tháng 10 ngày về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/5/2021 đến ngày 13/8/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cho "Bảo lĩnh" (có mặt).

3. Bị cáo **Phạm Văn H3,** sinh năm 2000 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Phạm Văn Ư, sinh năm 1971; Con bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1976; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là thứ 2; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/5/2021 đến ngày 13/8/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cho "Bảo lĩnh" (có mặt).

4. Bị cáo **Phạm Văn D,** sinh năm 1998 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Trần Văn T, sinh năm 1966; Con bà Phạm Thị L, sinh năm 1970; Bị cáo là con duy nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

5. Bị cáo **Bùi Trung K,** sinh ngày 10/9/2003 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Bùi Văn C, sinh năm 1981; Con bà Vũ Thị P, sinh năm 1983; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

6. Bị cáo **Vũ Văn H4,** sinh ngày 16/10/2004 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm 13, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo thiên chúa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Vũ Văn T, sinh năm 1975; Con bà Vũ Thị H, sinh năm 1980; Gia đình có 5 anh em, bị cáo là thứ 3; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

7. Bị cáo **Đỗ Minh C,** sinh ngày 11/10/2003 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm 13, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Đỗ Văn H, sinh năm 1963; Con bà Trần Thị T (đã chết); Gia đình có 2 chị em, bị cáo là thứ 2; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

8. Bị cáo **Phạm Văn Đ,** sinh ngày 05/02/2003 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm 33, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo thiên chúa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Phạm Văn B, sinh năm 1968; Con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972; Gia đình có 5 anh em, bị cáo là thứ 5; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/5/2021 đến ngày 13/8/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cho "Bảo lĩnh" (có mặt).

9. Bị cáo **Phạm Đình V,** sinh ngày 30/6/2003 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Phạm Văn P, sinh năm 1972; Con bà Phạm Mai L, sinh năm 1975; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ 3; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

10. Bị cáo **Trần Quang Đ1,** sinh ngày 21/3/2003 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm 3, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Trần Văn P, sinh năm 1966; Con bà Phạm Thị N, sinh năm 1971; Gia đình có 4 chị em, bị cáo là thứ 3; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

11. Bị cáo **Trần Văn P,** sinh ngày 18/7/2003 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm 5, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Trần Văn S, sinh năm 1979; Con bà Đỗ Thị N, sinh năm 1981; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là thứ 2; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xử phạt phạt **03** tháng tù, về tội "Gây rối trật tự công cộng"; Hiện bị cáo đang bị giam giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh từ ngày 09/11/2021 (có mặt).

12. Bị cáo **Phạm Văn Tr,** sinh ngày 04/7/2003 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông Phạm Văn B, sinh năm 1975; Con bà Trần Thị H, sinh năm 1979; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là thứ 2; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

13. Bị cáo **Vũ Anh T,** sinh ngày 07/9/2004 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Vũ Văn H, sinh năm 1983; Con bà Phạm Thị L, sinh năm 1985; Bị

cáo là con duy nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

14. Bị cáo **Đoàn Văn T1,** sinh năm 1999 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm 1, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo thiên chúa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Đoàn Văn H, sinh năm 1968; Con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976; Gia đình có 4 chị em, bị cáo là thứ 2; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

15. Bị cáo **Trần Quang V,** sinh năm 1999 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm 6, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Trần Văn T, sinh năm 1978; Con bà Vũ Thị T, sinh năm 1978; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

16. Bị cáo **Phạm Văn T2,** sinh năm 2002 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Phạm Văn T, sinh năm 1978; Con bà Phạm Thị L, sinh năm 1983; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là thứ 3; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

17. Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Vũ Văn H4: Ông Vũ Văn T, sinh năm 1975 (bố đẻ bị cáo H4); Trú tại: Xóm 13, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (có mặt).

18. Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Vũ Anh T: Ông Vũ Văn H, sinh năm 1983 (bố đẻ bị cáo T); Trú tại: Xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (có mặt).

19. Người bào chữa cho bị cáo Vũ Văn H4: Bà Bùi Tố Quyên - Trợ giúp V1 pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, thuộc Sở Tư pháp tỉnh Nam Định (có mặt).

20. Người bào chữa cho bị cáo Vũ Anh T: Bà Nguyễn Thị Hồng - Trợ giúp V1 pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, thuộc Sở Tư pháp tỉnh Nam Định (vắng mặt).

21. Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn P: Bà Đặng Thị Anh Thư - Trợ giúp V1 pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, thuộc Sở Tư pháp tỉnh Nam Định (có mặt).

22. Người bào chữa cho bị cáo Trần Quang Đ1: Bà Đinh Thị Thanh Tâm - Trợ giúp V1 pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, thuộc Sở Tư pháp tỉnh Nam Định (vắng mặt).

23. Người bào chữa cho bị cáo Phạm Đình V: Luật sư Trần Văn Ninh - Trợ giúp V1 pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, thuộc Sở Tư pháp tỉnh Nam Định (vắng mặt).

24. Người bào chữa cho bị cáo Bùi Trung K: Bà Trần Thị Thủy - Trợ giúp V1 pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, thuộc Sở Tư pháp tỉnh Nam Định (vắng mặt).

25. Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Minh C: Ông Nguyễn Hoài Thanh - Trợ giúp V1 pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, thuộc Sở Tư pháp tỉnh Nam Định (vắng mặt).

26. Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn Tr: Bà Trần Thị Thắm - Trợ giúp V1 pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, thuộc Sở Tư pháp tỉnh Nam Định (có mặt).

27. Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn H3:

- Luật sư Vũ Văn Minh (vắng mặt).

- Luật sư Đinh Thị N (có mặt).

Công ty Luật Bảo Lâm, thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Địa chỉ: Phòng 1202 sảnh B, tòa nhà Licogi 13, số 164 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội).

28. Những người làm chứng: Anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1997; Anh Phan Văn V, sinh năm 2000; Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1996; Anh Vũ Thành C, sinh năm 1994; Chị Phan Thị Cẩm N, sinh năm 2003; Anh Vũ Văn T, sinh năm 2003; Anh Trần Đạt H, sinh năm 2003; Anh Kim Thành Đ, sinh năm 2003; Anh Đậu Khắc H, sinh năm 1994; Chị Trần Thị T, sinh năm 2000; Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1999; Anh Lưu Thế H, sinh năm 1991; Anh Đặng Văn C, sinh năm 1992 (những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa).

29. Đại diện Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã Trực Thắng, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham dự phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuần - Bí thư đoàn xã Trực Thắng (có mặt).

30. Đại diện Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã Trực Đại, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham dự phiên tòa: Ông Vũ Văn Giáp - Phó bí thư đoàn xã Trực Đại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn D và chị Phan Thị Cẩm N có quan hệ yêu đương với nhau. Biết chị N vẫn nhắn tin nói chuyện với Nguyễn Thành Ch là người yêu cũ nên D và Ch nảy sinh mâu thuẫn. Khoảng 20 giờ ngày 27/2/2021, Ch nhờ Phan Văn V1 gọi vào số thuê bao của chị N để nói chuyện với D. V1 hẹn D đến quán trà chanh "Bụi phố" ở xóm 7, xã Trực Đại, huyện Trực Ninh để gặp Ch nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Khi V1 điện thoại đến thì D, N, Phạm Văn H3, Hoàng Văn N và Phạm Văn T1 đang đi chơi cùng với nhau. D đồng ý gặp Ch và rủ cả bọn đến quán trà chanh "Bụi phố" để uống nước. Khi D, N, H3, Phạm Văn T1, Hoàng Văn N đi vào quán gọi nước ra uống thì gặp bạn của D là Đoàn Văn T1 và một người tên Chiến (không rõ tên tuổi, địa chỉ) cũng đến quán uống nước. D gọi Đoàn Văn T1 sang ngồi cùng, còn Chiến ngồi một mình uống nước ở bàn khác. D nói chuyện với cả bọn về việc hẹn gặp Ch để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Đoàn Văn T1, Phạm Văn T2 bảo D, N sang bàn khác để nói chuyện với Ch. D đồng ý rồi cùng N đi sang bàn uống nước bên cạnh ngồi chờ Ch đến. Khoảng 15 phút sau, V1 và Ch đi xe máy đến vào ngồi cùng bàn với D, N nói chuyện. Quá trình nói chuyện giữa D và Ch xảy ra cãi chửi nhau. Lúc này, do quen biết V1 nên N gọi V1 sang bàn uống nước của N, H3, Phạm Văn T1 nói chuyện. Khi V1 vừa sang ngồi cùng nhóm N thì H3 hỏi: "vừa nãy thằng nào chửi tao" rồi dùng tay tát một cái vào mặt V1, V1 quay người lại phía sau cầm lấy khung sắt dùng để kê khay đựng đồ uống nước của quán định đánh lại H3 thì được mọi người can ngăn. V1 đi sang ngồi cùng bàn với Ch, D và N. Sau đó, Đoàn Văn T1 đứng lên đến túm vào vai áo Ch nói: "ra ngoài nói chuyện". Đoàn Văn T1 và Ch đi ra vỉa hè ở góc phía Tây Nam quán đứng nói chuyện. Đoàn Văn T1 hỏi Ch: "làm sao, có xích mích gì với D", Ch nói: "không có vướng mắc gì ", Đoàn Văn T1 dùng tay đấm vào mặt Ch một cái rồi tiếp tục dùng tay tát vào mặt Ch nhưng không trúng. Thấy Đoàn Văn T1 tát Ch; N, H3, Phạm Văn T2 liền đứng dậy chạy ra ngăn cản không cho Đoàn Văn T1 và Ch đánh nhau. Thấy Ch bị đánh, V1 liền chạy ra cầm theo khung sắt để khay đựng đồ uống nước đập một cái trúng vào đầu N làm rách da chảy máu. H3, Phạm Văn T2 và Đoàn Văn T1 liền lao vào đấm, đá V1. Lúc này Phạm Văn Tr cũng đến quán uống nước; thấy H3, Phạm Văn T2, Đoàn Văn T1 đang xô xát cùng người khác, Tr liền chạy đến dùng chân, tay đấm, đá V1. Đồng thời lúc này có Vũ Văn H (tên gọi khác là Hoàng) đến quán mua nước uống, thấy V1 (là bạn của H) bị đánh, H vào can ngăn thì bị nhóm của H3 đánh. Ngay sau đó, N hô "tao bị vỡ đầu rồi" thì cả bọn dừng lại đưa N đi sơ cứu rồi đi về nhà ngủ. Hậu quả: Hoàng Văn N bị thương ở vùng đỉnh đầu phải khâu 06 mũi, điều trị tại nhà.

Sáng ngày 28/2/2021, D điện thoại và nhắn tin cho V1 hẹn gặp để nói chuyện và xin lỗi N. D cũng điện kể cho Vũ Thành C ở cùng xóm nghe về việc xô

xát với nhóm của V1 và nhờ C đứng ra nói chuyện giúp. Do bận không đi được nên C nhờ Nguyễn Xuân H2 đứng ra nói chuyện giúp D, H2 đồng ý.

Khoảng 12 giờ ngày 28/2/2021, Phạm Văn H3 nhắn tin qua messenger cho Vũ Văn H hỏi: "chuyện hôm qua làm sao đấy", H hỏi lại: "sao hôm qua bọn anh lại lôi bọn bạn em ra đánh như thế", H3 bảo: "bố mày thích thế", "thích tao vào nhà mày không" thì H trả lời: "anh vào nhà bố mẹ em tiếp nước anh đàng hoàng". H3 hẹn H tối đến quán Mít House gặp nhau để nói chuyện. Sau đó, H3 nói với D đã hẹn gặp H nói chuyện về việc xô xát đánh nhau tối ngày 27/2/2021. D và H3 rủ N, Phạm Văn T2, Vũ Anh T, Phạm Văn Tr, Trần Quang V hẹn tối cùng ngày đi ra quán nước Mít House ở xóm Khang Ninh, xã Trực Cường để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn với nhóm thanh niên đã đánh N tối ngày 27/2/2021, cả bọn đều đồng ý.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, cả bọn hẹn gặp nhau tại nhà H3 để cùng đi. Sau đó, D điều khiển xe máy Honda Wave RSX biển kiểm soát 18E1- 042.36 chở N; H3 điều khiển xe máy FZ 150 biển kiểm soát 18B2- 076.67 chở Phạm Văn T2; Tr điều khiển xe máy Winner X, biển kiểm soát 18B2- 643.49 đi một mình; T điều khiển xe máy nhãn hiệu Nouvo 4, biển kiểm soát 18B1-254.05 chở N và V đi đến quán Mit House uống nước và đợi nhóm thanh niên đánh N đến nói chuyện. Khi đến quán, nhóm của D gặp Đoàn Văn T1 và chị Trần Thị Th cũng đến quán uống nước. D rủ Đoàn Văn T1 và Th sang ngồi uống nước cùng. Sau đó D điện cho H2 nhờ H2 đến đứng ra nói chuyện giải quyết mâu thuẫn với nhóm của H. Lúc này H2 cùng Nguyễn Quốc C và Đậu Khắc H đang uống nước ở quán Yumi gần đó. H2 liền đi bộ sang ngồi nói chuyện với D. D kể lại nội dung sự việc xô xát tối ngày 27/2/2021 vào bảo H2 đứng ra nói chuyện giải quyết mâu thuẫn giúp, H2 đồng ý. Lúc này, anh C, anh H đi sang quán Mít house để tìm H2 và tiếp tục ngồi uống nước với H2 ở bàn bên cạnh.

Cùng ngày 28/02/2021, sau khi nói chuyện với H3, H có lên mạng xã hội nhắn tin với các bạn thông qua ứng dụng tin nhắn Messenger trong nhóm có Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn Đ, Bùi Văn Đ, Bùi Trung K, Phạm Đình V, Trần Văn P, Trần Quang Đ1, Đỗ Minh C, Vũ Văn H4 về việc xích mích với nhóm của H3 vào tối ngày 27/2/2021 và hẹn cả bọn 20 giờ ngày 28/2/2021 gặp nhau ở cổng Trực Đại để cùng đi gặp nhóm H3 giải quyết mâu thuẫn thì V, C, K, H4, P, Đ1 nhắn tin trả lời "đồng ý".

Khoảng 20 giờ ngày 28/02/2021, H3 gọi điện cho H bảo lên quán Mít house để nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn, H đồng ý. H tiếp tục nhắn tin cho các bạn trên nhóm Messenger và điện thoại cho C, V, H4 rủ xuống quán Mít house để gặp nhóm H3. Hiểu ý H rủ xuống gặp nhóm H3 để giải quyết mâu thuẫn, nếu xảy ra đánh nhau thì sẽ cùng H đánh lại nên C, V, H4, K, P, Đ1 đồng ý. H tiếp tục điện thoại cho Phạm Văn Đ hỏi: "đang ở đâu đấy?". Lúc này, Phạm Văn Đ đang uống

rượu tại nhà Phạm Văn Tập, cùng với Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Minh D, Phạm Văn Q, Trần Văn H, Trần Văn Tr, Phạm Văn T, Nguyễn Văn H đều trú tại xã H, huyện Hải Hậu và một số người khác (chưa xác định được tên, địa chỉ). Phạm Văn Đ mở loa ngoài rồi nói: "đang uống rượu mừng bạn đi lính", H nói: "hôm qua bọn thằng H3 đánh tôi, nay anh em kéo xuống giúp tôi với". Hiểu ý H rủ xuống nói chuyện với nhóm H3, nếu xảy ra xô xát thì đánh lại. Phạm Văn Đ đồng ý, bảo "ừ" rồi rủ Nguyễn Văn Đ đi cùng, Nguyễn Văn Đ đồng ý. Thấy Phạm Văn Đ và Nguyễn Văn Đ đứng lên đi thì có một số người đang uống rượu cũng đứng lên đi cùng. Sau đó, Phạm Văn Đ điều khiển xe máy Wave Anpha biển kiểm soát 18U1-2702 chở Nguyễn Văn Đ đi. Một số người ngồi ăn cơm uống rượu cùng Đ tại nhà T (chưa xác định được là ai) cũng đi cùng xuống cống Trực Đại để gặp nhóm của H.

Sau khi gọi điện cho Đ, H lấy 02 dao bằng kim loại chuôi dao bằng tuýp sắt phi 21 dài khoảng 80cm, một đầu gắn dao bầu mũi nhọn (dạng dao phóng lợn); 4 tuýp sắt phi 21, dài khoảng 70cm và 1 côn 3 khúc (dạng côn rút bằng kim loại) của H giấu ở trên mái nhà phía sau chuồng lợn nhà ở của mình từ trước gói vào giấy báo mang theo. H điều khiển xe máy Airblade biển kiểm soát 33R3- 7158 một mình đi ra cống Trực Đại để gặp mọi người.

Cùng lúc này, Phạm Đình V điều khiển xe máy Sirius, biển kiểm soát 18E1-3144; H4 điều khiển xe máy Wave Anpha, biển kiểm soát 18B2-711.30; Bùi Văn Đ điều khiển xe máy SH, biển kiểm soát 18H1-463.32 chở K và C đến cống Trực Đại. Trên đường đi, C có đưa cho K 01 côn 3 khúc (loại côn rút bằng kim loại) của C mang theo từ nhà, cả bọn đi ra khu vực cống Trực Đại để gặp nhóm H.

Tại cống Trực Đại, H gặp Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn Đ, Bùi Văn Đ, K, C, V, H4 và một số người đi cùng với Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn Đ. H đứng nói chuyện với cả bọn về việc xảy ra mâu thuẫn với nhóm H3 rồi bảo mọi người cùng đi đến quán Mít house để gặp nhóm H3 giải quyết mâu thuẫn, nếu xảy ra xô xát đánh nhau thì mọi người vào hỗ trợ. Cả bọn đồng ý. Tại đây, C được một thanh niên trong nhóm Phạm Văn Đ đưa cho 01 côn 3 khúc (loại côn rút bằng kim loại), C cầm lấy cất giấu trong tay áo mang theo để sử dụng. Lúc này, Đ1 điện thoại cho V hỏi về việc giải quyết mâu thuẫn giữa H với nhóm H3, V nói đang trên đường đi thì Đ1 nhờ V đến đón để đi cùng. V lại nhờ 2 người bạn trong nhóm của Phạm Văn Đ đi xe máy (chưa xác định được là ai) xuống đón Đ1 chở đến quán Mít house. Khi đến quán Mít house cả bọn để xe ở lề đường đối diện quán Mít house. Lúc này có thêm Đ1 được 2 bạn của Phạm Văn Đ chở đến và P một mình điều khiển xe máy Honda biển kiểm soát 29- 804 PR cũng đến. Khi cả bọn đã đến đông đủ, H nói với cả bọn: "bây giờ tao với 2 thằng Đ vào nói chuyện, nếu giải H thì uống nước, nếu đánh nhau thì anh em vào hỗ trợ", cả bọn đồng ý. Sau đó, H chỉ vào chỗ hung khí để bên hông xe bên phải của xe mình nói "mọi người cầm lấy mà dùng

nếu có đánh nhau thì sử dụng". Sau đó, H lấy trong Ti quần mình 01 côn ba khúc (loại côn rút bằng kim loại) đưa cho Nguyễn Văn Đ rồi H cầm theo mũ bảo hiểm màu đen giống hình mũ lưỡi chai cùng Nguyễn Văn Đ, Phạm Văn Đ đi vào quán để nói chuyện với nhóm H3 đồng thời V, K và một số bạn bè của Phạm Văn Đ cũng đi vào theo.

Lúc này nhóm của H3 gồm: H3, D, H2, Tr, V, Phạm Văn T2 và Đoàn Văn T1 đang ngồi uống nước ở bàn gỗ kê trong góc phía Tây Nam quán. H, Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn Đ đi vào đến bàn của nhóm H3 đang ngồi, H ngồi xuống ghế còn Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn Đ, K, V và một số người khác trong nhóm H đứng bên cạnh. Thấy nhóm của H đi vào, H2 tiến lại gần nói "chúng mày đi đông thế định đánh nhau à" thì Phạm Văn Đ nói với H2 "không chúng em vào đây nói chuyện". H đứng dậy khỏi ghế nói "em không nói chuyện với anh" đồng thời D đứng dậy đi vòng ra sau lưng H2 đứng, H3 cũng đứng dậy đi vòng qua hành lang bên cạnh ra gần chỗ H2 đứng. Do bức xúc với thái độ của H, H2 liền tát H một cái, ngay lập tức D lao đến đạp vào người H, H3 cũng lao đến đấm H. H dùng mũ bảo hiểm mang theo đập về phía H2 thì T dùng tay đấm vào đầu, lưng H. Thấy H bị đánh, Phạm Văn Đ lao đến đấm vào người D. Nguyễn Văn Đ lao vào đánh nhau với H3. K lấy côn 3 khúc từ trong tay áo vụt về phía H3, H3 lùi lại tránh vào bên trong hành lang. H quay người chạy lên chỗ vòng chậu cây sanh đứng, hướng ra phía ngoài cửa quán vẫy tay ra hiệu cho nhóm của mình từ bên ngoài xông vào, H hô: "anh em ơi vào đi", sau đó H đứng lên vòng chậu cây sanh ở giữa sân quán giơ chân đạp H2. Lúc này, H2 cầm chiếc ghế bằng gỗ sồi mặt ghế bọc đệm mút của quán giơ lên đập trúng vào người K thì bị K dùng côn 3 khúc đánh lại. Thấy vậy Tr, V, Đoàn Văn T1, Phạm Văn T2 đứng dậy chạy lại chỗ H2 để hỗ trợ. N, Th và N thấy xảy ra đánh nhau liền đứng dậy bỏ chạy về phía cuối dãy bàn uống nước, không tham gia xô xát đánh nhau. H đứng lên vòng chậu cây xanh giơ chân đạp H2 thì bị rơi xuống vị trí gần hàng gỗ ngăn cách hành lang của quán. Ngay lập tức H2, D, T, Tr, V, Đoàn Văn T1, Phạm Văn T2 quây vào đánh H. H2 cầm ghế bằng gỗ sồi mặt ghế bọc đệm mút vụt, đập vào người H; D dùng tay đấm và giữ lấy áo H rồi dùng chân lên gối vào người H; T dùng tay chân đấm, đá H; Tr dùng chân đạp H, dùng tay đập vào lưng H; V dùng tay đấm H, dùng chân lên gối vào bụng H và ghì H xuống đất; Đoàn Văn T1 đấm vào lưng H; Phạm Văn T2 nhoài người qua hàng gỗ ngăn cách đấm vào lưng H nhiều lần, sau đó tiếp tục đi vòng qua cột gỗ đến gần chỗ H dùng tay chân đấm liên tiếp vào lưng, người H. Trong lúc này, H3 cũng lấy ghế bằng gỗ sồi mặt ghế bọc đệm mút ở gần gốc cây sanh giơ lên đuổi ném về phía Phạm Văn Đ, sau đó lùi ngược lại vào góc phía Tây Bắc của quán. Thấy hai bên xảy ra xô xát và nghe thấy tiếng H gọi. C, Nguyễn Văn Đ liền cầm côn ba khúc, Phạm Văn Đ cầm ghế bằng gỗ của quán lao đến chỗ H, dùng côn vụt,

ném ghế vào những người đang đánh H làm những người này phải lùi lại. H3 tiếp tục cầm ghế gỗ của quán giơ lên lao vào chỗ C, Nguyễn Văn Đ, Phạm Văn Đ định đánh nhau thì bị Nguyễn Văn Đ sử dụng côn ba khúc vụt, V lao đến cầm ghế gỗ của quán ném về phía H3 làm H3 phải vứt ghế xuống và bỏ chạy vào phía góc của quán. H được đồng bọn hỗ trợ đứng dậy, nhặt lấy chân ghế gỗ bị gẫy ở dưới sân ném về phía H2 rồi nhặt được 01 tuýp sắt phi 21 dài khoảng 70cm dưới nền quán. H cầm tuýt sát đứng trên bàn uống nước chửi bới và hô hào đồng bọn vào đánh nhóm của H2. Cùng lúc này, Đ1 từ bên ngoài chạy vào trong quán nhặt chiếc ghế gỗ, đĩa nhựa đựng đồ trong quán ném về phía người trong nhóm H2 đang đứng ở bàn và trong góc của quán. H4 cầm tuýp sắt lao vào vụt về phía V nhiều lần, T đang đứng ở đầu bàn; P lao về phía D dùng tay đấm trúng nhiều lần vào mạn sườn, dùng chân lên gối vào bụng của D tại vị trí phía trước gian nhà khách uống nước trong sân sau của quán. Lúc này D đang dùng tay, chân đánh nhau với C thì bị C dùng côn ba khúc vụt vào lưng. Trong lúc xô xát đánh nhau, K làm rơi côn ba khúc nên đã chạy ra ngoài. Ngoài ra một số người khác trong nhóm của H cũng lao vào trong quán (chưa xác định được là ai) mang theo tuýp sắt, dao dạng phóng lợn, đao tự chế, ghế của quán tiếp tục đuổi theo đánh mọi người trong nhóm của H2. Thấy vậy mọi người trong nhóm của H2 đã bỏ chạy ra sân phía sau quán. Nhóm của H tiếp tục kéo đông người mang theo hung khí ở trong quán la hét, gây náo loạn thêm một lúc. Sau đó có tiếng người hô "Công an đến" thì hai nhóm giải tán. Quá trình xảy ra xô xát, tại phần sân sau của quán Mít house đang có khoảng 50 khách ngồi uống nước. Do hai nhóm sử dụng hung khí đánh nhau gây náo loạn đã làm tất cả những người khách phải đứng dậy bỏ chạy ra bên ngoài quán.

Hậu quả:

- Phạm Văn H3 bị: 01 vết thương tại mặt sau khuỷu tay phải rách da chảy máu phải khâu 05 mũi, điều trị tại nhà.

- Nguyễn Xuân H2 bị gẫy xương bàn tay phải, điều trị tại nhà.

- Quá trình đánh nhau các đối tượng làm hư hỏng 03 ghế bằng gỗ sồi dạng ghế gỗ đơn kích thước (70x33x32)cm; 03 ghế bằng gỗ sồi dạng ghế gỗ đơn mặt ghế ngồi bọc đệm mút kích thước (70x40x40)cm là tài sản của quán Mít house.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) thanh kim loại dẹp (giống dao tự chế), dài 48,5cm, rộng 3,5cm, có 01 cạnh mài sắc, một đầu cắt vát nhọn, một đầu cắt vuông, hàn nham nhở; 01 tuýp sắt phi 34, dài 45cm, một đầu có hàn miếng kim loại hình tròn, bề mặt có dấu vết hàn nham nhở do ông Tạ Văn Đ sinh năm 1978 (trú tại: Xóm Đề Thám, xã Trực Cường, huyện Trực Ninh) nhặt được ở khu vực cống Trực Cường giao nộp.

- Tạm giữ 06 ghế bị các đối tượng dùng đánh nhau làm hư hỏng của quán Mít house.

- Tạm giữ của Vũ Văn H4: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc, đã qua sử dụng, BKS: 18B2-71130, số khung: RLHJA3927MY008272, số máy JA39E2123659.

- Tạm giữ của Phạm Văn Đ: 01 điện thoại di động Huawei novo 3i, màu xanh, đã qua sử dụng, mặt sau điện thoại bị vỡ nham nhở để lộ các chi tiết máy bên trong.

- Tạm giữ của Vũ Văn H: 01 điện thoại di động iphone 6 plus màu xám bạc, đã qua sử dụng.

Bản Kết luận định giá tài sản số 22 ngày 12/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trực Ninh xác định: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của quán Mít house do các đối tượng tham gia xô xát đánh nhau gây nên tối ngày 28/2/2021 là 1.500.000 đồng.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 103/21/TgT ngày 19/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với N là 02%.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 104/21/TgT ngày 26/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với H3 là 02%.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 105/21/TgT ngày 26/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với H2 là 08%.

Sau khi sự việc xảy ra, UBND xã Trực Cường đã có văn bản đề nghị xử lý nghiêm hành vi của các đối tượng tham gia đánh nhau, gây mất trật tự công cộng làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa bàn.

Sau khi gây án Nguyễn Văn Đ, Đỗ Minh C, Phạm Văn D bỏ trốn khỏi địa phương.

Ngày 30/4/2021, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Văn H3, Trần Văn P, Đỗ Minh C, Bùi Trung K, Phạm Văn Đ, Trần Quang Đ1, Vũ Văn H4, Phạm Văn D,Vũ Văn H, Nguyễn Xuân H2 về tội "Gấy rối trật tự công cộng" theo điểm b, khoản 2, Điều 318 Bộ luật hình sự và ra lệnh truy nã đối với Phạm Văn D, Đỗ Minh C. Ngày 09/5/2021, Phạm Văn D đến Công an huyện Trực Ninh đầu thú. Ngày 16/5/2021, Đỗ Minh C đến Công an huyện Trực Ninh đầu thú. Cơ quan CSĐT Công an huyện Trực Ninh ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Văn Đ, đến nay vẫn chưa bắt được Nguyễn Văn Đ.

Ngày 21/6/2021, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Văn T2, Nguyễn Văn Đ, Phạm Đình V, Trần Quang V, Đoàn Văn T1, Vũ Anh T, Phạm Văn Tr về tội "Gấy rối trật tự công cộng" theo điểm b, khoản 2, Điều 318 BLHS và ra quyết định truy nã đối với Nguyễn Văn Đ.

* Quá trình điều tra, CQĐT đã xác định:

- Đối với 03 ghế bằng gỗ sồi đã qua sử dụng, dạng ghế gỗ đơn kích thước (70x33x32)cm và 03 ghế bằng gỗ sồi đã qua sử dụng, dạng ghế gỗ đơn kích thước (70x40x40) cm thu giữ tại quán Mít house, anh Đặng Văn C là chủ quán Mít house có đơn xin lại tài sản để sửa chữa và không yêu cầu các đối tượng phải bồi thường nên Cơ quan điều tra trả lại cho anh C số tài sản trên.

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 33R3-7158 Vũ Văn H mượn của bố là ông Vũ Văn H1; chiếc xe máy Honda biển kiểm soát 29- 804 PR Trần Văn P mượn của bố là ông Trần Văn S; chiếc xe máy nhãn hiệu Nouvo biển kiểm soát 17B1-254.05 Vũ Anh T mượn của bố là ông Vũ Văn H; chiếc xe máy Honda Wave RSX, biển kiểm soát 18E1-042.36 Phạm Văn D mượn của anh họ là Phạm Văn A; chiếc FZ 150 biển kiểm soát 18B2-076.67 Phạm Văn H3 mượn của anh trai là Phạm Văn H; chiếc xe máy Winner X biển kiểm soát 18B2-643.49 Phạm Văn Tr mượn của chị gái là Phạm Thị M; chiếc xe máy Wave Alpha biển kiểm soát 18U1-2702 Phạm Văn Đ mượn của bố là ông Phạm Văn B; chiếc xe máy Sirius biển kiểm soát 18E1-3144 Phạm Đình V mượn của bố là ông Phạm Văn P. Sau khi gây án các bị cáo đã trả lại xe máy cho các chủ sở hữu. Ông H, anh S, ông H, anh A, anh H, chị M, ông B, ông P không biết các bị cáo sử dụng những xe máy trên làm phương tiện đi đến quán Mít house gây rối trật tự công cộng nên Cơ quan điều tra không thu giữ những xe máy trên.

- Bùi Văn Đ sử dụng chiếc xe máy SH của mình BKS 18H1-463.32 chở Bùi Trung K, Đỗ Minh C đến quan mít House. Tuy nhiên, Đ không biết việc K, C nhờ chở đến quán Mít house để giúp H giải quyết mẫu thuẫn. Bản thân Đ cũng không tham gia đánh nhau nên CQĐT không xử lý.

- Đối với chiếc mũ bảo hiểm màu đen kiểu dáng mũ lưỡi chai H sử dụng để đánh nhau theo H khai sau khi đánh nhau đã vất lại ở quán Mít house. Chiếc côn 3 khúc (dạng côn rút bằng kim loại) K sử dụng, K khai trong quá trình xảy ra xô xát đã làm rơi ở quán Mít house. CQĐT đã truy tìm nhưng không tìm được.

- Sau khi đánh nhau xong Vũ Văn H đã cầm theo 01 tuýp sắt phi 21, dài 70 cm, H4 cầm theo một tuýt sắt, C cầm theo một côn ba khúc trên đường về đã ném xuống sông Ninh Cơ giáp bến phà Thanh Đại. CQĐT đã truy tìm số hung khí trên nhưng không tìm được.

- Một côn ba khúc (dạng côn rút bằng kim loại) do Nguyễn Văn Đ sử dụng và 02 phóng lợn do một đối tượng mặc áo khoác đội mũ màu đen cầm theo sau khi đánh nhau. Cơ quan điều tra chưa làm việc được với các đối tượng trên nên chưa thu giữ được.

- Các đối tượng khai đã sử dụng điện thoại cá nhân để liên lạc với nhau để xuống quán Mít House cụ thể: Bùi Trung K sử dụng điện thoại Iphone 6 plus màu

xám; Trần Văn P điện thoại Iphone 6S màu vàng; Trần Quang Đ1 điện thoại Iphone 7 plus màu đen; Vũ Văn H4 điện thoại Iphone 5; Phạm Đình V điện thoại Iphone 6 màu đen; Đỗ Minh C điện thoại Iphone 7 plus màu đen; Vũ Anh T điện thoại Samsung Galaxy A31; Phạm Văn H3 điện thoại Iphone 6S; Phạm Văn D điện thoại Vsmart Joy 3. Cơ quan điều tra đã yêu cầu các đối tượng giao nộp nhưng K, P, Đ1, H4, V, C, T, H3, D đều khai sau khi sử dụng đã bị hỏng vất đi và bán lại cho người khác không rõ là ai nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

- Cơ quan CSĐT Công an huyện Trực Ninh ra quyết định tách vụ án hình sự, tách hành vi của Nguyễn Văn Đ để tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với Bùi Văn Đ đã có hành vi chở Bùi Trung K và Đỗ Minh C đi cùng nhóm cùa H xuống quán Mit house nhưng Đ không biết H rủ xuống quán Mít House gặp giải quyết mâu thuẫn với nhón của H3, khi xẩy ra việc đánh nhau giữa hai nhóm Bùi Văn Đ không tham gia. Do đó không có căn cứ để xử lý Đ về tội "gây rối trật tự công cộng"cùng với các đồng phạm khác.

- Đối với Hoàng Văn N, Phạm Thị Cẩm N, Trần Thị Th, Đậu Khắc H, Nguyễn Quốc C có đi cùng đến quán Mít house uống nước nhưng không tham gia xô sát đánh nhau nên CQĐT không xem xét xử lý.

- Đối với các đối tượng đã đi cùng xuống quán Mít house để giải quyết mâu thuẫn giữa H và H3 gồm: Trần Văn T, Nguyễn Minh D, Nguyễn Văn H, Phạm Văn Q, Trần Văn H, Phạm Văn T, Cơ quan điều tra đã triệu tập làm việc nhưng hiện nay các đối tương đều không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật

- Đối với việc đánh nhau tại quán trà chanh "Bụi Phố" ở xã Trực Đại vào tối ngày 27/2/2021, CQĐT xác định không có đủ căn cứ xử lý các đối tượng: Phạm Văn H3, Phạm Văn T2, Đoàn Văn T1, Phạm Văn Tr về tội: "Gây rối trật tự công cộng" theo Điều 318 Bộ luật hình sự; Phạm Văn V1 về tội: "Cố ý gây thương tích" theo Điều 134 Bộ luật hình sự. Công an huyện Trực Ninh ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Phạm Văn Tr, Phạm Văn H3, Phạm Văn T2, Đoàn Văn T1 về hành vi "Đánh nhau" theo điểm a, khoản 2, Điều 5; ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phan Văn V1 về hành vi "Xâm hại sức khỏe của người khác" theo điểm e, khoản 3, Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Đối với Hoàng Văn N, Phạm Văn D, Nguyễn Thành Ch, Phan Thị Cẩm N, Vũ Văn H không tham gia xô xát đánh nhau nên không xem xét xử lý.

- Anh Hoàng Văn N không có yêu cầu bồi thường liên quan thương tích của N nên CQĐT không xem xét giải quyết.

Tại cơ quan điều tra: Vũ Văn H (tên gọi khác Hoàng), Nguyễn Xuân H2, Phạm Văn H3, Phạm Văn D, Bùi Trung K, Vũ Văn H4, Đỗ Minh C, Phạm Văn Đ,

Phạm Đình V, Trần Quang Đ1, Trần Văn P, Phạm Văn Tr, Vũ Anh T, Đoàn Văn T1, Trần Quang V, Phạm Văn T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội vào tối ngày 28/02/2021 đúng như nhận xét trên.

Bản cáo trạng số: 43/CT-VKS ngày 26 tháng 8 năm 2021, VKSND huyện Trực Ninh đã truy tố các bị cáo Vũ Văn H (tên gọi khác Hoàng), Nguyễn Xuân H2, Phạm Văn H3, Phạm Văn D, Bùi Trung K, Vũ Văn H4, Đỗ Minh C, Phạm Văn Đ, Phạm Đình V, Trần Quang Đ1, Trần Văn P, Phạm Văn Tr, Vũ Anh T, Đoàn Văn T1, Trần Quang V, Phạm Văn T2 về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS.

Tại phiên toà:

- Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nhận xét trên và đều đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện VKSND huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng và đề nghị HĐXX:

+ Căn cứ điểm b khoản 2 điều 318; điểm s khoản Điều 51; Điều 58; Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt:

Vũ Văn H (tên gọi khác Hoàng) từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 06/5/2021 đến ngày 13/8/2021).

Nguyễn Xuân H2 từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 06/5/2021 đến ngày 13/8/2021).

Phạm Văn H3 từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 06/5/2021 đến ngày 13/8/2021).

Phạm Văn D từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Phạm Văn Đ từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 06/5/2021 đến ngày 13/8/2021).

Trần Văn P từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Bản án số: 46/2021/HSST ngày 14/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh đã xử phạt bị cáo P 03 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", áp dụng Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt buộc bị cáo P phải chấp hành hình phạt của hai bản án, thời hạn tù được tính từ ngày 09/11/2021.

Đoàn Văn T1 từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án

Trần Quang V 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Phạm Văn T2 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án

+ Căn cứ điểm b khoản 2 điều 318; điểm s khoản Điều 51; khoản 2 Điều 51 (đối với các bị cáo K, Đ1, H4); Điều 58; Điều 65 BLHS đề nghị xử phạt:

Bùi Trung K từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vũ Văn H4 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đỗ Minh C 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạm Đình V 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trần Quang Đ1 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạm Văn Tr 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vũ Anh T 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 đến 48 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Đặng Văn C không yêu cầu các đối tượng bồi thường 06 chiếc ghế bằng gỗ sồi bị hư hỏng và thiệt hại liên quan đến việc các đối tượng xô xát đánh nhau ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của quán; Phạm Văn H3, Nguyễn Xuân H2 không yêu cầu bồi thường liên quan đến thương tích của mình nên không xem xét.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại dẹp (giống dao tự chế), dài 48,5cm, rộng 3,5cm, có 01 cạnh mài sắc, một đầu cắt vát nhọn, một đầu cắt vuông, hàn nham nhở; 01 tuýp sắt phi 34, dài 45cm, một đầu có hàn miếng kim loại.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại thu của bị cáo Phạm Văn Đ và bị cáo Vũ Văn H.

- Trả lại cho ông Vũ Văn T (Bố bị cáo H4) 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc, đã qua sử dụng, BKS: 18B2-71130, số khung: RLHJA3927MY008272, số máy JA39E2123659 thu của Vũ Văn H4.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Các luật sư bào chữa cho các bị cáo đều có ý kiến: Nhất trí về việc truy tố xét xử các bị cáo về tội ”Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS. Luật sư bào chữa cho các bị cáo chưa thành niên đều đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương

Luật sư bào chữa cho bị cáo H3 đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo H3 mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện VKS và cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân bị cáo còn bị các bị cáo khác gây thương tích.

Luật sư Trần Văn Ninh đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Phạm Đình V.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT; VKSND huyện Trực Ninh; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể; Biên bản xác định thương tích; Kết luận giám định; Biên bản thu giữ video, hình ảnh; Biên bản định giá tài sản; Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ kết luận:

Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân giữa Phạm Văn D và Nguyễn Thành Ch dẫn đến việc xô sát đánh nhau giữa nhóm của Ch và D vào tối ngày 27/2/2021 tại quán trà chanh ”Bụi Phố”. Nhóm của Ch đã đánh bạn của D là Hoàng Văn N gây thương tích 2%. Sáng ngày 28/2/2021 D điện thoại hẹn gặp N để xin lỗi N, đồng thời D cũng nhờ bạn là Vũ Thành C đứng ra nói chuyện giúp. Do bận việc C lại nhờ Nguyễn Xuân H2 đứng ra dàn xếp giúp. Khoảng 12h ngày 28/2/2021 H3 cũng điện thoại cho H hẹn gặp H để giải quyết mâu thuẫn về việc N bị đánh vào tối ngày 27/02/2021. Sau đó D và H3 điện rủ N, Phạm Văn T2, Vũ Anh T, Phạm Văn Tr và Trần Quang V hẹn tối đến quan Mít House để giải quyết việc N bị đánh tại quán trà chanh vào tối ngày 27/2/2021. Cũng trong ngày 28/02/2021 sau khi điện thoại

hẹn gặp H3 để giải quyết mâu thuẫn Vũ Văn H đã điện cho các bạn trong nhóm của H hẹn tối ngày 28/02/2021 tập trung tại cầu Trực Đại sau đó đến quan quán Mit house gặp nhóm của H3 để giải quyết mâu thuẫn. Sau đó H đã chuẩn bị hung khí gồm côn ba khúc, gậy sắt, dao phóng lợn mang theo để mọi người sử dụng nếu xẩy ra đánh nhau.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, tại quán Mít House 2 nhóm gặp nhau nói chuyện đã xảy ra xô sát, đánh nhau. Nhóm của D gồm: D, H2, H3, Tr, V, Phạm Văn T2, Đoàn Văn T1 đã dùng ghế của quán và tay chân đánh nhau với nhóm của H. Nhóm của H gồm: Vũ Văn H, Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn Đ, Trần Văn P, Bùi Trung K, Đỗ Minh C, Trần Quang Đ1, Phạm Đình V, Vũ Văn H4 và Vũ Anh T đã dùng dao phóng lợn, tuýp sắt phi 21 và côn 3 khúc đánh lại nhóm D. Hậu quả: Phạm Văn H3 bị thương tích 02%, Nguyễn Xuân H2 bi thương tích 08% và làm hỏng 06 ghế của quán Mít House. Hành vi của các bị cáo Vũ Văn H, Nguyễn Xuân H2, Phạm Văn H3, Phạm Văn D, Bùi Trung K, Vũ Văn H4, Đỗ Minh C, Phạm Văn Đ, Phạm Đình V, Trần Quang Đ1, Trần Văn P, Phạm Văn Tr, Vũ Anh T, Đoàn Văn T1, Trần Quang V và Phạm Văn T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS như cáo trạng VKSND huyện Trực Ninh đã truy tố đối với các bị cáo.

[3] Về vị trí vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất đồng phạm. Bị cáo Vũ Văn H là người khởi xướng, rủ rê, lôi kéo nhiều người khác cùng thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Vũ Văn H đã chủ động chuẩn bị hung khí và trực tiếp sử dụng hung khí tham gia đánh nhau, xếp vai trò số một, sau đó đến các bị cáo Phạm Văn H3, Phạm Văn D, Nguyễn Xuân H2 xếp vai trò thứ hai.

Các bị cáo: Phạm Văn Đ, Đoàn Văn T1, Phạm Văn T2, Trần Quang V, Bùi Trung K, Trần Văn P, Đỗ Minh C, Trần Quang Đ1, Vũ Văn H4, Phạm Đình V, Phạm Văn Tr, Vũ Anh T đều bị rủ rê, lôi kéo tham gia vào việc thực hiện tội phạm, xếp vai trò số 3.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

4.1. Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Vũ Văn H là người rủ rê, lôi kéo người dưới 18 tuổi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS.

Các bị cáo khác không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

4.2. Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tôi, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, thực hiện hành vi phạm tội do bị kích động lôi kéo; Các bị cáo đều có H4 cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương; Bị cáo Phạm Văn H3 có ông nội, anh trai đã có thời gian tham gia trong quân ngũ, được tặng thưởng huân huy chương, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Các bị cáo Trần Văn P, Đỗ Minh C, Bùi Trung K, Trần Quang Đ1, Vũ Văn H4, Phạm Đình V, Vũ Anh T, Phạm Văn Tr khi thực hiện hành vi phạm tội, chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng quy định tại các Điều 91, 101 BLHS.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, HĐXX xét thấy: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, do đó về hình phạt cần phải lên mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và nhân thân của các bị cáo để có một mức án tương xứng với hành vi của từng bị cáo.

Bị cáo Vũ Văn H là người khởi xướng, rủ rê nhiều người chưa thành niên phạm tội, chuẩn bị hung khí và trực tiếp sử dụng hung khí tham gia đánh nhau, vì vậy về hình phạt cần phải có mức án nghiêm khắc buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Văn P khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhưng ngày 14/9/2021 bị cáo P đã bị Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh tuyên phạt 03 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" đối với hành vi phạm tội vào ngày 31/01/2021. Do đó về hình phạt cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo.

Các bị cáo Nguyễn Xuân H2, Phạm Văn H3, Phạm Văn Đ, Đoàn Văn T1, Phạm Văn T2, Trần Quang V thực hiện hành vi phạm tội do bị rủ rê, lôi kéo, phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, các bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đều có H4 cảnh Gia đình khó khăn; Xét thấy về hình phạt cần lên mức án nghiêm khắc như đề nghị của Viện kiểm sát nhưng xét thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo các bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa trở thành công dân có ích cho xã hội.

Các bị cáo Đỗ Minh C, Bùi Trung K, Trần Quang Đ1, Vũ Văn H4, Phạm Đình V, Vũ Anh T, Phạm Văn Tr khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo còn ở độ tuổi chưa thành niên; các bị cáo đều bị rủ rê lôi kéo, thực hiện hành vi phạm tội

với vai trò giúp sức, các bị cáo đều có nhân thân tốt, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đều có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy về hình phạt xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Các bị cáo H, H2, H3, D, Đ, V, Đoàn Văn T1, Phạm Văn T2 đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Các bị cáo P, C, K, Đ1, H4, V, T, Tr phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Quá trình đánh nhau tại quán Mit House các bị cáo đã làm hư hỏng 06 chiếc ghế nhưng các bị cáo đã bị truy tố về tội ”gây rối trật tư công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 do vậy không xử lý các đối tượng về tội: “Hủy hoại hoặc Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điều 178 Bộ luật hình sự.

[8] Đối với Bùi Văn Đ đã có hành vi chở Bùi Trung K, Đỗ Minh C đi cùng nhóm của H đến quán Mít house. Nhưng Đ không biết việc H rủ đến quán Mít house để gặp nhóm H3 giải quyết mâu thuẫn. Bản thân Đ không tham gia vào việc xô xát đánh nhau trong quán Mít house. Do vậy, không đủ căn cứ để xử lý Bùi Văn Đ về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” với vai trò đồng phạm.

[9] Quá trình điều tra CQĐT đã triệu tập các đối tượng T, D, H, Q, H, T nhưng các đối tượng đều không có mặt tại địa phương nên chưa đủ căn cứ xử lý. Vì vậy CQĐT đã tách ra tiếp tục điều tra để xử lý sau theo quy định.

[10] Hoàng Văn N và Phan Thị Cẩm N đi cùng nhóm D đến quán Mít house nhưng với mục đích để nói chuyện giảng H với nhóm H; N, N không tham gia xô xát đánh nhau nên không phạm tội.

[11] Trần Thị Th, Đậu Khắc H, Nguyễn Quốc C đến quán Mít house uống nước, không biết mâu thuẫn giữa nhóm H và nhóm H3, không tham gia đánh nhau nên không phạm tội.

[12] Vũ Thành C nhờ Nguyễn Xuân H2 đứng ra giải quyết mâu thuẫn giúp nhóm D. C chỉ nhờ H2 đứng ra giảng H, C không tham gia và không biết việc xô xát đánh nhau tại quán Mít house nên không phạm tội.

[12] Quá trình xô xát đánh nhau ngày 28/02/2021 Nguyễn Xuân H2 bị gẫy xương bàn II bàn tay phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 08%; Phạm Văn H3 bị thương tại mặt sau khuỷu tay phải rách da chảy máu phải khâu 05 mũi, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 02%. H2 và H3 đều có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, CQĐT không khởi tố đối với tội “Cố ý gây thương tích”. Vì vây HĐXX cũng không xem xét.

[13] Đối với người thanh niên tên Chiến, Đoàn Văn T1 khai mới quen biết qua mạng, không biết địa chỉ của Chiến ở đâu. Mặt khác, Chiến không tham gia vào việc xô xát đánh nhau nên không phạm tội.

[14] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Đặng Văn C là chủ quán Mít house không yêu cầu các đối tượng bồi thường 06 chiếc ghế bằng gỗ sồi bị hư hỏng HĐXX cũng không xem xét.

- Phạm Văn H3, Nguyễn Xuân H2 không yêu cầu bồi thường thương tích của mình nên HĐXX không xem xét.

[15] Vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại dẹp (giống dao tự chế), dài 48,5cm, rộng 3,5cm, có 01 cạnh mài sắc, một đầu cắt vát nhọn, một đầu cắt vuông; 01 tuýp sắt phi 34, dài 45cm, một đầu có hàn miếng kim loại.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus màu xám bạc thu của Vũ Văn H; 01 chiếc điện thoại Huawei novo 3i thu của Phạm Văn Đ là phương tiện các đối tượng sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho ông Vũ Văn T (Bố bị cáo H4) một xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc, đã qua sử dụng, BKS: 18B2-71130 CQĐT đã thu của Vũ Văn H4 vì đây là tài sản của gia đình ông T, bị cáo lấy sử dụng vào việc phạm tội nhưng gia đình ông T không biết.

- Đối với chiếc xe máy của Vũ Văn H, CQĐT không thu giữ, hiện nay chiếc xe máy còn để tại UBND xã Trực Đại. Quá trình xét xử gia đình bị cáo H đã nhận lại chiếc xe.

[16] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Vũ Văn H (tên gọi khác Hoàng), Nguyễn Xuân H2, Phạm Văn H3, Phạm Văn D, Bùi Trung K, Vũ Văn H4, Đỗ Minh C, Phạm Văn Đ, Phạm Đình V, Trần Quang Đ1, Trần Văn P, Phạm Văn Tr, Vũ Anh T, Đoàn Văn T1, Trần Quang V, Phạm Văn T2** phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS.

1.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 BLHS:

- Xử phạt Vũ Văn H (tên gọi khác Hoàng) **36 (ba mươi sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án (được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 06/5/2021 đến ngày 13/8/2021).

1.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS:

- Xử phạt Phạm Văn H3 **30 (ba mươi)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách **05 (năm)** năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 13-01-2022 (bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 06/5/2021 đến ngày 13/8/2021).

- Xử phạt Phạm Văn D **30 (ba mươi)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách **05 (năm)** năm, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 13-01-2022.

- Xử phạt Nguyễn Xuân H2 **30 (ba mươi)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách **05 (năm)** năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 13-01-2022 (bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 06/5/2021 đến ngày 13/8/2021).

- Xử phạt Phạm Văn Đ **24 (hai mươi bốn)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách **04 (bốn)** năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 13-01-2022 (bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 06/5/2021 đến ngày 13/8/2021).

- Xử phạt Đoàn Văn T1 **24 (hai mươi bốn)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách **04 (bốn)** năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 13-01-2022.

- Xử phạt Phạm Văn T2 **24 (hai mươi bốn)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách **04 (bốn)** năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 13-01-2022.

- Xử phạt Trần Quang V **24 (hai mươi bốn)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách **04 (bốn)** năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 13-01-2022.

1.3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 91; Điều 101; Điều 56 BLHS:

- Xử phạt Trần Văn P **12 (mười hai)** tháng tù, tổng hợp hình phạt với hình phạt tại Bản án số: 46/2021/HSST ngày 14/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh đã tuyên phạt bị cáo P **03** tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", buộc bị cáo Trần Văn P phải chấp hành hình phạt Ch cho cả hai bản án là **15 (mười lăm)** tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 11 năm 2021.

1.4. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65; Điều 91; Điều 101 BLHS

- Xử phạt Bùi Trung K **15 (mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30 (ba mươi)** tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13- 01- 2022).

- Xử phạt Vũ Văn H4 **15 (mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30 (ba mươi)** tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13- 01- 2022).

- Xử phạt Đỗ Minh C **15 (mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30 (ba mươi)** tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13- 01- 2022).

- Xử phạt Phạm Đình V **15 (mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30 (ba mươi)** tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13- 01- 2022).

- Xử phạt Trần Quang Đ1 **15 (mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30 (ba mươi)** tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13- 01- 2022).

- Xử phạt Phạm Văn Tr **15 (mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30 (ba mươi)** tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13- 01- 2022).

- Xử phạt Vũ Anh T **15 (mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30 (ba mươi)** tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13- 01- 2022).

Giao bị cáo Nguyễn Xuân H2 cho Chính quyền xã Trực Cường, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Bùi Trung K, Phạm Văn Đ cho Chính quyền xã Hải Minh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Vũ Văn H4, Trần Quang V cho Chính quyền xã Trực Thắng, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đỗ Minh C cho Chính quyền xã Hải Anh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Phạm Văn H3, Phạm Văn D, Phạm Đình V, Trần Quang Đ1, Phạm Văn Tr, Vũ Anh T, Phạm Văn T2 cho Chính quyền xã Trực Đại, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đoàn Văn T1 cho Chính quyền xã Trực Hùng, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại dẹp (giống dao tự chế), dài 48,5cm, rộng 3,5cm, có 01 cạnh mài sắc, một đầu cắt vát nhọn, một đầu cắt vuông, hàn nham nhở; 01 tuýp sắt phi 34, dài 45cm, một đầu có hàn miếng kim loại.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus màu xám bạc thu của Vũ Văn H; 01 chiếc điện thoại Huawei novo 3i thu của Phạm Văn Đ;

- Trả lại cho ông Vũ Văn T chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc, đã qua sử dụng, BKS: 18B2-71130 đã thu của Vũ Văn H4. (vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng số: 46/THA ngày 30 tháng 8 năm 2021 giữa CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh với của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Các bị cáo Vũ Văn H (tên gọi khác Hoàng), Nguyễn Xuân H2, Phạm Văn H3, Phạm Văn D, Bùi Trung K, Vũ Văn H4, Đỗ Minh C, Phạm Văn Đ, Phạm Đình V, Trần Quang Đ1, Trần Văn P, Phạm Văn Tr, Vũ Anh T, Đoàn Văn T1, Trần Quang V, Phạm Văn T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo chưa thành niên, người đại diện cho bị cáo chưa thành niên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, các Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND nơi các bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người đại diện cho bị cáo;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Văn Dũng